

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05/01/2024

V/v “Ly hôn giữa bà Anh và ông L”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Việt Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bồi**

Ông **Lưu Văn Có**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Giới Mạnh Phi** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1143/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/11/2023 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/QĐST-HNGĐ ngày 13/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22/12/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Lan A** Sinh năm 1986

Trú tại: 414 L, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thanh L** Sinh 1986

Trú tại: Số 22 N, phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2023, bản tự khai ngày 16/11/2023, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan A trình bày: Bà và ông Nguyễn Thanh L tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang vào năm 2013, có hai con chung là Nguyễn Hoàng Khánh A, sinh ngày 13/04/2014 và Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 20/6/2016. Trong quá trình chung sống, vợ chồng nhiều lần cãi nhau do không cùng quan điểm nên không hạnh phúc, ông L thường xuyên gây nợ vì cờ bạc, cá độ đá banh khiến cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng thiếu thốn nên bà xin ly hôn với ông L.

Bà Nguyễn Thị Lan A xin được nuôi con chung Nguyễn Hoàng Khánh A và Nguyễn Hoàng Bảo A, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

* *Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Nguyễn Thanh L nhưng bị đơn vẫn có tình vắng mặt, nên Tòa án không thể lấy lời khai của bị đơn cũng như không tiến hành hòa giải được.*

*** Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông L có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại UBND phường Phước Tiến là hôn nhân hợp pháp. Bà A xin ly hôn với ông L là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Hoàng Khánh A và Nguyễn Hoàng Bảo A cho bà A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Bà Anh phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét đơn của đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Nguyễn Thanh L được biết và trong quá trình giải quyết vụ án đã nhiều lần tiến hành triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L vẫn vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc công khai, tiếp cận, giao nộp, chứng cứ và hòa giải, đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tổng đạt hợp lệ nhưng ông L vẫn vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai không có lý do, bà Nguyễn Thị Lan A vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự có tên nêu trên.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Lan A và ông Nguyễn Thanh L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang vào năm 2013 (Giấy chứng nhận kết hôn số 57, quyền số 02/2012 ngày 06/9/2013) là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Trong quá trình chung sống, Bà A, ông L thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, sống không hạnh phúc, ông L thường xuyên gây nợ vì cờ bạc, cá độ đá banh khiến cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng thiếu thốn vật chất. Cuộc sống vợ chồng giữa bà A, ông L lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà A với ông L theo qui định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2015.

[3] *Về con chung:* Bà A có yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nuôi hai con chung cho đến khi đủ 18 tuổi theo nguyện vọng của cháu Nguyễn Hoàng Khánh A, sinh ngày 13/04/2014 và Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 20/6/2016. Do đó, yêu cầu của bà Anh có cơ sở chấp nhận theo qui định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Bà Anh không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà A thừa nhận không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà A phải chịu án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;
- Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Lan A được ly hôn ông Nguyễn Thanh L.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Hoàng Khánh A, sinh ngày 13/04/2014 và Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 20/6/2016 cho bà Nguyễn Thị Lan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi.

Bà Nguyễn Thị Lan A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Nguyễn Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; Đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà A, ông L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà A thừa nhận không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lan A phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0000374 ngày 03/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Anh đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Có

Nguyễn Văn Bạ

Hồ Việt Cường